

Bản án số: 11/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 18 - 01 - 2023

V/v ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Nghĩa.

Các hội thẩm nhân dân:

- Bà Huỳnh Thị Thúy Nga.
- Ông Nguyễn Văn Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thảo Chi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Trong ngày 18 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý: 551/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2023, về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Hoài H, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Số E, ngõ F, thôn T1, xã T2, huyện T3, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1987.

Hộ khẩu thường trú: Số X, tổ dân phố số Y, khu dân cư Z, phường H1, quận H2, thành phố Hà Nội.

Nơi làm việc: Công ty T4, thôn T5, xã T6, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa, vắng mặt nguyên đơn và bị đơn đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Nguyễn Hoài H trình bày: Bà và ông Nguyễn Hoàng T tự nguyện tìm hiểu và tiến tới hôn nhân. Ông bà có đăng ký kết hôn tại UBND xã T2, huyện T3, thành phố Hà Nội vào ngày 01/9/2012, đăng ký kết hôn số 61/2012, quyền số 02/2011. Sau khi kết hôn, ông bà sống hạnh phúc một thời gian thì ông T vô miền Nam lập nghiệp và sinh sống. Ông bà đã ly thân hơn 5 năm. Bà đã cố gắng bàn bạc để vợ chồng được sống chung với nhau nhưng ông T vẫn không chịu về quê sinh sống. Do thời gian ly thân đã lâu dẫn đến tình cảm vợ chồng phai nhạt, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, bà xác định mâu

thuần vợ chồng đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu được giải quyết ly hôn với ông T.

Về con chung: Ông bà có một con chung tên là Nguyễn Hoàng Bảo Trâm, sinh ngày 05/9/2012. Từ khi ông T vào miền Nam sinh sống đến nay, bà là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trâm. Do hiện nay cháu Trâm đang sinh sống ổn định với bà nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Quá trình tố tụng, bị đơn ông Nguyễn Hoàng T trình bày: Ông đồng ý với ý kiến của bà H về quá trình tìm hiểu, đăng ký kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng. Nay bà H yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý.

Về con chung: Ông bà có một con chung tên là Nguyễn Hoàng Bảo Trâm, sinh ngày 05/9/2012. Hiện nay, cháu Trâm đang sinh sống ổn định với bà H nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải để các đương sự tự thỏa thuận với nhau về các vấn đề có tranh chấp trong vụ án nhưng nguyên đơn đã làm đơn xin xét xử vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, quá trình giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết là ly hôn, quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh.

Về sự có mặt của các đương sự: Nguyên đơn và Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn.

[2] Nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Hoài H và ông Nguyễn Hoàng T tự nguyện tìm hiểu và tiến tới hôn nhân. Ông bà có đăng ký kết hôn tại UBND xã T2, huyện T3, thành phố Hà Nội ngày 01/9/2012, đăng ký kết hôn số 61/2012, quyển số 02/2011. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Qua lời khai của nguyên đơn và bị đơn, thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng ông bà phát sinh là do ông T vào miền Nam sinh sống, vợ chồng không có thời gian quan tâm, chăm sóc lẫn nhau dẫn đến tình cảm phai nhạt, không có tiếng nói chung. Bà H yêu cầu ly

hôn và ông T cũng đồng ý ly hôn. Thấy rằng, mâu thuẫn vợ chồng ông bà đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, vì vậy xử cho bà H ly hôn ông T là phù hợp.

[2.2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không phải xem xét, giải quyết trong bản án này.

[3] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bà H là người khởi kiện ly hôn nên phải chịu án phí DSST về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 228, 235, 238, 266, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Hoài H ly hôn ông Nguyễn Hoàng T.

2. Về án phí DSST: Bà Nguyễn Hoài H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do bà H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012705 ngày 23 tháng 12 năm 2022. Bà H đã nộp đủ án phí DSST.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đức Linh;
- CCTHADS huyện Đức Linh;
- Các đương sự;
- UBND xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội;
- TAND tỉnh;
- Lưu HSVÀ, QĐ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Nghĩa